

**KHỐI 7. MÔN NGỮ VĂN**  
**HƯỚNG DẪN NỘI DUNG HỌC TẬP TUẦN 11**

**TUẦN 11**

**Tiết 41**

**Văn bản**

**CẢNH KHUYA**  
**RẼM THÁNG GIÊNG**

**Hồ Chí Minh**

**A. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ TÌM HIỂU BÀI**

***\*Chú ý: Học sinh chỉ đọc, không cần viết bài***

Đọc kĩ sách giáo khoa trang 140,141,142 và thực hiện các yêu cầu:

***\* Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu tác giả tác phẩm***

- Đọc chú thích (sgk/127 ) Nêu những hiểu biết của bản thân về tác giả Hồ Chí Minh.

- Đọc văn bản : “Cảnh khuya”, “Rằm tháng giêng”.

- Tìm xuất xứ và thể thơ, phương thức biểu đạt và bố cục.

***\* Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu nội dung văn bản***

**A. Văn bản “Cảnh khuya”**

**- Hai câu đầu:**

+ Bức tranh cảnh khuya ở đây có những hình ảnh nào?

+ Những hình ảnh đó được tác giả miêu tả như thế nào? Trước hết là hình ảnh tiếng suối?

+ Hình ảnh trăng, cỏ thụ, hoa được miêu tả nhờ biện pháp nghệ thuật nào?

+ Qua cách miêu tả ấy, em hình dung ra cảnh như thế nào? Qua đó em có nhận xét gì về cảnh khuya trong bài thơ?

**- Hai câu cuối:**

+ Con người hiện lên trong hai câu thơ cuối như thế nào?

- + Vì sao Bác trần trọc không ngủ được?
- + Điệp ngữ *chưa ngủ* có tác dụng gì?
- + Qua đó, em hình dung được tâm trạng nào của Bác?

## **B. RẼM THÁNG GIÊNG**

### **- Hai câu thơ đầu:**

- + Đọc hai câu thơ đầu, em cảm thấy cảnh rằm tháng giêng được Bác miêu tả bằng chi tiết, hình ảnh nào?
- + Trong câu có sử dụng nghệ thuật gì?
- + Từ *xuân* được lặp lại 2 lần thể hiện cảm xúc gì của nhà thơ?

### **- Hai câu thơ cuối:**

- + Hai câu thơ cuối của bài thơ, nhà thơ đã miêu tả hình ảnh gì?
- + Hình ảnh ẩn dụ chuyển đổi cảm giác ở đây giúp em cảm nhận được điều gì?
- + Qua đó, em thấy tình cảm nào của Bác qua 2 câu thơ cuối?

### **\* Nhiệm vụ 3: Làm bài tập**

- Học sinh viết đoạn văn ngắn nêu cảm nhận của em về tình yêu nước, yêu nhân dân mà Bác dành cho đất nước cho dân tộc.

## **B. NỘI DUNG GHI BÀI:**

***\*Chú ý: Phần này học sinh viết bài đầy đủ vào trong vở.***

## **I. ĐỌC - HIỂU CHÚ THÍCH.**

### **1. Tác giả: ( sgk/126)**

- Hồ Chí Minh ( 1890-1969)
- Bác là một nhà thơ, nhà văn, nhà cách mạng vĩ đại, một danh nhân văn hóa thế giới.
- Thơ Bác có sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa chất chiến sĩ và chất nghệ sĩ.

### **2. Tác phẩm:**

a. Hoàn cảnh sáng tác: viết những ngày đầu của kháng chiến chống Pháp tại chiến khu Việt Bắc.

b. Thể thơ: Thể thơ thất ngôn tứ tuyệt

c. Phương thức biểu đạt: biểu cảm

d. Bố cục: 2 phần

## II. ĐỌC- HIỂU VĂN BẢN:

### A. CẢNH KHUYA.

#### 1. Hai câu thơ đầu: Bức tranh cảnh khuya.

- Hình ảnh: tiếng suối, trăng, cỏ thụ, hoa

→ So sánh tiếng suối với tiếng hát

- Tiếng suối gần gũi với con người hơn và có sức sống.

- Điệp từ “lòng” làm cảnh vật đan xen, hòa quyện vào nhau.

→ Thiên nhiên thanh bình, có linh hồn có sức sống, có sự vận động, gắn bó với nhau.

#### 2. Hai câu thơ cuối: Hình ảnh con người.

- Trần trọc không ngủ được vì:

+ cảnh đẹp như vẽ

+ lo nỗi nước nhà

→ Điệp từ “chưa ngủ”

→ Bác yêu thiên nhiên say đắm, yêu nước sâu nặng.

### B. RẼM THÁNG GIÊNG

#### 1. Hai câu thơ đầu

- Miêu tả không gian cao rộng bát ngát, tràn đầy ánh sáng và sức sống của mùa xuân trong đêm rằm tháng giêng.

- Điệp từ: "xuân"

→ Nhân mạnh vẻ đẹp và sức sống mùa xuân đang tràn ngập cả đất trời.

→ Cảm xúc nồng nàn, thiết tha trước vẻ đẹp thiên nhiên của Bác.

## 2. Hai câu thơ cuối

- Vẻ đẹp của con người.
  - + bàn việc quân.
  - + trăng ngân đầy thuyền...
- Trăng là người bạn tri âm, tri kỉ của con người
- Từ ngữ, hình ảnh gợi cảm.
- Nghệ thuật: ẩn dụ chuyển đổi cảm giác: trăng ngân đầy thuyền
  - Tâm hồn yêu trăng, yêu thiên nhiên, gắn với lòng yêu nước
  - => Phong thái ung dung, tin tưởng vào tương lai thắng lợi của cách mạng, hình ảnh người chiến sĩ đang bàn việc nước.

## GHI NHỚ SGK/143

( Hs không cần ghi)

### 1. Nghệ thuật

- Vẻ đẹp cổ điển và hiện đại
- Từ ngữ gợi hình, biểu cảm
- Sử dụng điệp từ có hiệu quả

### 2. Nội dung

- Cảnh khuya: trăng với người còn khoảng cách, con người say đắm, chiêm ngưỡng, nhìn trăng từ xa.
- Rằm tháng giêng: trăng không chỉ là bầu bạn. Là tri âm tri kỉ ngồi cùng thuyền bàn việc quân, trăng còn đi vào trái tim người thi sĩ.

## IV. LUYỆN TẬP

- Học sinh viết đoạn văn ngắn nêu cảm nhận của em về tình yêu nước, yêu nhân dân mà Bác dành cho đất nước cho dân tộc.

## V. DẶN DÒ

- Học bài, hoàn thiện bài tập
- Chuẩn bị tiết “Các yếu tố tự sự, miêu tả trong văn biểu cảm”

## **TUẦN 11**

### **TIẾT 42 : Tập làm văn:**

#### **CÁC YẾU TỐ TỰ SỰ MIÊU TẢ TRONG VĂN BIỂU CẢM**

##### **A. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ TÌM HIỂU BÀI**

**Chú ý:** Học sinh chỉ đọc, không cần viết bài

Đọc kĩ sách giáo khoa trang 1137,138,139 và thực hiện các yêu cầu

*\* Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu tự sự và miêu tả trong văn biểu cảm*

- Các em đọc lại văn bản “Cảnh khuya” và thực hiện các yêu cầu.
- + Chỉ ra yếu tố tự sự, miêu tả trong bài thơ?
- + Nêu ý nghĩa của chúng đối với bài thơ.
- Các em đọc văn bản “Tuổi thơ im lặng” và trả lời các câu hỏi.
- + Em hãy chỉ ra các yếu tố tự sự, miêu tả trong đoạn văn và cảm nghĩ của tác giả.
- + Nếu không có yếu tố tự sự và miêu tả thì biểu cảm có thể bộc lộ được không?
- + Vậy tự sự và miêu tả có tác dụng gì trong văn biểu cảm?

*\* Nhiệm vụ 2: Làm bài tập:*

- Làm bài tập trong sách giáo khoa trang 138, 139.

##### **B. NỘI DUNG GHI BÀI**

**Chú ý:** Phần này học sinh ghi chép đầy đủ vào vở

###### **I. TÌM HIỂU BÀI**

**Tự sự và miêu tả trong văn bản tự sự:**

*\* Ví dụ:* SGK

*a. Văn bản 1: “ Cảnh khuya”*

- Yếu tố miêu tả:
- + Âm thanh: tiếng suối
- + Cảnh vật: trăng, hoa, cây cỏ thụ
- Yếu tố tự sự: Kể về một người chưa ngủ

→ Tác dụng: Gọi vẽ đẹp của đêm trăng và cảm xúc của Bác trong đêm trăng: tình yêu thiên nhiên với niềm yêu nước, thương dân sâu sắc, tha thiết

### **b. Văn bản 2: Đoạn trích “Tuổi thơ im lặng” của Duy Khán**

- Miêu tả : Bàn chân của bố ( ngón khum khum, gan bàn chân xám xịt và lộ rõ, mu bàn chân mốc trắng... → bàn chân vất vả.

- Tự sự :

+ Bố ngâm chân nước muối.

+ Bố đi sớm về khuya

- Biểu cảm: Niềm thương cảm đối với bố “ Bố ơi!... bệnh”.

→ Tự sự, miêu tả nhằm kêu gọi cảm xúc, cảm xúc ( biểu cảm) chi phối miêu tả, tự sự.

## **II. GHI NHỚ SGK/138**

### **III. LUYỆN TẬP**

**Bài 1: Kể lại bài “ Ngẫu nhiên viết nhân buổi mới về quê” bằng văn xuôi biểu cảm**

**\* Gợi ý :**

- Tác giả ra đi khi nào?

- Khi trở về tác giả thay đổi gì ?

- Có ai nhận ra tác giả không ?

### **IV. DẶN DÒ**

- Học bài, hoàn thiện bài tập

- Chuẩn bị tiết : Luyện nói: Văn biểu cảm về sự vật, con người.

## **TUẦN 11**

### **Tiết 43 – Tập làm văn**

#### **LUYỆN NÓI: VĂN BIỂU CẢM VỀ SỰ VẬT, CON NGƯỜI**

##### **A. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ TÌM HIỂU**

###### **Chú ý: Học sinh chỉ đọc, không cần viết bài**

Đọc kĩ sách giáo khoa trang 129,130 và thực hiện các yêu cầu

###### **\* *Nhiệm vụ 1: Củng cố lại kiến thức***

- Đặc điểm của văn biểu cảm là gì?
- Nêu các bước làm bài văn biểu cảm.

###### **\* *Nhiệm vụ 2: Hướng dẫn học sinh tìm ý, lập dàn ý.***

- **Đề:** cảm nghĩ về tình bạn.
- + Em hiểu thế nào là tình bạn?
- + Thế nào là tình bạn đẹp?
- + Ý nghĩa của tình bạn?
- + Trong cuộc sống, trong học tập giúp chúng ta những gì?

###### **\* *Nhiệm vụ 3: Luyện nói***

##### **B. NỘI DUNG GHI BÀI**

**Phần này các em ghi chép bài đầy đủ vào vở ghi**

###### **I. Củng cố kiến thức:**

- Bài văn biểu cảm có những đặc điểm sau:
  - + Mỗi bài tập trung biểu đạt một tình cảm chủ yếu.
  - + Có thể chọn một hình ảnh có ẩn dụ (là một đồ vật, loài cây, hiện tượng ) để gửi gắm tình cảm, tư tưởng, hoặc biểu đạt bằng cách biểu lộ trực tiếp những nỗi niềm cảm xúc trong lòng.
  - + Bố cục 3 phần: Mở bài, Thân bài, kết bài.
  - + Tình cảm rõ ràng, trong sáng, chân thực thì bài văn biểu cảm mới có giá trị.
- Các bước làm bài văn biểu cảm:

- + Bước 1: Tìm hiểu đề
- + Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý
- + Bước 3: Viết bài
- + Bước 4: Đọc bài và sửa chữa lại bài.

## **II. Luyện tập:**

\* **Đề:** Cảm nghĩ về tình bạn.

### **DÀN BÀI**

**MB:** Nêu cảm nghĩ chung về tình bạn. (Là 1 trong những thứ rất quan trọng ,cần thiết đối với mỗi người)

### **TB:**

- Tình bạn đã gợi lên cảm xúc gì trong em? (ai cũng cần tình bạn)
- + Tình bạn phải chân thành, trong sáng ,vô tư, tin tưởng nhau.
- + Hiểu biết và thông cảm, chia sẻ buồn vui, giúp nhau tận tình.
- Tình bạn có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi người? Là chỗ dựa tinh thần đáng tin cậy, là nguồn động viên , an ủi, khích lệ
- + Lúc học tập – có người trao đổi, để hỏi...
- + Vui – cùng chung vui.
- + Buồn – có người chia sẻ.
- Kể 1 vài kỉ niệm đáng nhớ giữa em và bạn.

**KB:** Cảm nghĩ của em về tình bạn, tình cảm đối với những người bạn. (quý tình bạn, giữ gìn tình bạn bền lâu)

## **III. Luyện nói:**

- Học sinh tự luyện nói theo dàn ý trên.
- Soạn bài: Luyện nói: Văn biểu cảm về sự vật, con người



## **TUẦN 11**

### **Tiết 44 – Tập làm văn**

#### **LUYỆN NÓI: VĂN BIỂU CẢM VỀ SỰ VẬT, CON NGƯỜI (TT)**

#### **A. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ TÌM HIỂU**

##### **Chú ý: Học sinh chỉ đọc, không cần viết bài**

Đọc kĩ sách giáo khoa trang 129,130 và thực hiện các yêu cầu

##### **\* *Nhiệm vụ 1: Củng cố lại kiến thức***

- Đã thực hiện ở tiết 43

##### **\* *Nhiệm vụ 2: Hướng dẫn học sinh luyện tập.***

- **Đề:** cảm nghĩ về người thầy/cô mà em yêu quý.

+ Người mà em yêu quý là ai?

+ Trong cuộc sống, trong học tập giúp chúng ta những gì?

+ Người đó có ý nghĩa gì trong cuộc sống của em?

+ Tình cảm em dành cho người đó như thế nào?

##### **\* *Nhiệm vụ 3: Luyện nói***

#### **B. NỘI DUNG GHI BÀI**

**Phần này các em ghi chép bài đầy đủ vào vở ghi**

##### **I. Củng cố kiến thức:**

##### **II. Luyện tập:**

**\* Đề: Cảm nghĩ về người thầy/cô em yêu quý**

#### **DÀN BÀI**

##### **1. Mở bài**

- Giới thiệu người đó là ai.

- Tình cảm của em dành cho người đó.

##### **2. Thân bài:**

###### **a. Cảm nhận về ngoại hình:**

- Tên tuổi của người em yêu quý.

- Những chi tiết tiêu biểu:

+ gương mặt (chữ điền /phúc hậu/ trái xoan..) ,

+ đôi mắt ( to, tròn, cảm nhận được sự ấm áp niềm yêu thương vô tận trong đôi mắt ấy ..) ,

+ mái tóc ( pha sương, điểm bạc vì tàn tảo sớm hôm)

+ nụ cười ( hiền hậu, trù mến..... ),

+ giọng nói ( ấm áp, trầm ấm..)

### **b. Cảm nghĩ về hành động, tính cách của thầy/cô**

- Những nét tiêu biểu về tính cách, sở thích, lối sống. Người đó là người như thế nào? (hiền lành, tốt bụng, nghiêm khắc...)

- Những hành động, cách xử xử của người đó đối xử với em và những người xung quanh: rất hay giúp đỡ mọi người, Có một tấm lòng nhân ái, yêu thương gia đình, không quản khó khăn gian khổ, ...

- Các công việc thường làm (thể hiện sự chăm sóc gia đình hay học tập, ...).

- Khi rảnh rỗi thường làm gì?

### **c. Kỉ niệm với thầy/cô**

- Kể kỉ niệm ấn tượng, khó phai từ đó bộc lộ tình cảm, cảm xúc với người em yêu quý.

### **d. Ảnh hưởng của thầy/cô trong cuộc sống của em**

- Người đó yêu thương em, giúp đỡ em như thế nào?

- Em học được điều gì từ người đó.

## **3. Kết bài**

- Tình cảm của em dành cho người đó.

- Em sẽ làm gì để xứng đáng với tình cảm của người đó dành cho mình?

## **III. Luyện nói:**

- Học sinh tự luyện nói theo dàn ý trên.

- Soạn bài: Tiếng gà trưa